

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDĐT-KTKĐCLGD
Hướng dẫn tuyển sinh lớp 6
phổ thông dân tộc nội trú THCS
năm học 2025-2026.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Bá Thước, Cẩm Thủy, Lang Chánh, Mường Lát, Ngọc Lặc, Như Thanh, Như Xuân, Quan Hóa, Quan Sơn, Thạch Thành, Thường Xuân.

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT), Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung về công tác tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường THPT DTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

- Học sinh ở vùng tạo nguồn đào tạo nhân lực cho các dân tộc do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định (nếu có).

2. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

- Điều kiện dự tuyển:

+ Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh (quy định tại Mục 1 của Công văn này);

+ Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (TH), học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hồ sơ dự tuyển:

+ Đơn xin dự tuyển (theo Mẫu 1 đính kèm Công văn này);

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

+ Căn cứ hợp pháp để xác nhận về thông tin cư trú;

+ Học bạ cấp TH hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

(Lưu ý: Căn cứ hợp pháp để xác nhận về thông tin cư trú phải được ghi rõ thông tin về nơi cư trú, thời gian sinh sống tại từng nơi cư trú của học sinh tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển để làm căn cứ xác minh học sinh đã thường trú từ 36 tháng liên tục ở vùng tuyển sinh theo quy định (tham khảo Mẫu CT07 ban

hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an, có đính kèm theo Công văn này).

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

Trường PTDTNT THCS các huyện thực hiện tuyển sinh lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 theo chỉ tiêu được giao.

4. Địa bàn và tỷ lệ tuyển sinh

- Địa bàn tuyển sinh: Trường PTDTNT THCS thuộc huyện nào thì tuyển sinh học sinh của huyện đó.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao, UBND các huyện Quyết định phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh, tỷ lệ tuyển sinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

5. Phương thức, căn cứ, nguyên tắc tuyển sinh

a) Phương thức: Xét tuyển

b) Căn cứ xét tuyển

Xét tuyển căn cứ vào kết quả đánh giá của học sinh được ghi trong học bạ TH gồm:

- Điểm kiểm tra định kỳ (KTĐK) toàn cấp. Trong đó, Điểm KTĐK toàn cấp là tổng điểm KTĐK của 02 môn Toán, Tiếng Việt (từ lớp 1 đến lớp 5) và 02 môn: Lịch sử và Địa lý, Khoa học (lớp 4 và lớp 5).

- Mức đạt được trong việc đánh giá học sinh ở các môn học: Toán, Tiếng Việt (từ lớp 1 đến lớp 5); Tự nhiên và Xã hội (từ lớp 1 đến lớp 3); Lịch sử và Địa lý, Khoa học (lớp 4 và lớp 5).

c) Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh đúng đối tượng, điều kiện tuyển sinh.

- Điểm xét trúng tuyển là Điểm KTĐK toàn cấp, lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số chỉ tiêu được giao (sau khi trừ đi số học sinh trúng tuyển thẳng theo quy định).

- Nếu ở chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có Điểm KTĐK toàn cấp bằng nhau thì xét lấy học sinh có tiêu chí phụ cao hơn (cho đến khi lấy đủ số học sinh trúng tuyển) lần lượt theo thứ tự như sau:

+ Mức đạt được trong việc đánh giá 04 môn học ở lớp 5: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học được quy thành điểm, tính tổng và xét từ cao xuống thấp. Cụ thể: mức Hoàn thành tốt (T) của mỗi môn được tính 10 điểm; mức Hoàn thành (H) của mỗi môn được tính 05 điểm;

+ Tổng điểm KTĐK của 04 môn học ở lớp 5: Toán, Tiếng Việt, Lịch sử và Địa lý, Khoa học xét từ cao xuống thấp;

- Nếu vẫn còn học sinh có các tiêu chí phụ ở lớp 5 bằng nhau thì tiếp tục xét lần lượt theo các tiêu chí phụ ở lớp 4 (như cách làm trong việc xét các tiêu chí phụ ở lớp 5);

- Nếu vẫn có trường hợp bằng nhau thì tiếp tục xét tương tự như trên, lần lượt ở lớp 3 rồi đến lớp 2, lớp 1 cho đến khi lấy đủ học sinh trúng tuyển.

(Lưu ý: Mức đạt được trong việc đánh giá các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở 03 môn: Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội; Tổng điểm KTĐK của các môn học ở lớp 3, lớp 2, lớp 1 chỉ tính ở môn Toán và Tiếng Việt).

- Trong quá trình xét tuyển theo quy định, có những học sinh ở chỉ tiêu cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau và bằng nhau cả các tiêu chí phụ thì phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện căn cứ vào tình hình thực tế xây dựng thêm các tiêu chí phụ đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng để xét chọn học sinh trúng tuyển.

6. Tuyển thẳng

- Chế độ ưu tiên được thực hiện theo quy định tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Tuyển thẳng vào lớp 6 PTDTNT THCS các đối tượng sau đây:

+ Học sinh TH thuộc đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ);

+ Học sinh TH thuộc đối tượng quy định tại Mục 1 của Công văn này đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao (Chỉ tính giải ở các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc hoặc do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh).

- Số học sinh trúng tuyển thẳng tính vào chỉ tiêu tuyển sinh được giao cho từng huyện.

- Hồ sơ tuyển thẳng:

- + Đơn xin tuyển thẳng (theo Mẫu 1 đính kèm Công văn này);
- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- + Học bạ cấp TH hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- + Căn cứ hợp pháp để xác nhận về thông tin cư trú.
- + Giấy chứng nhận đạt học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao (nếu là học sinh đạt giải).

(Lưu ý: Căn cứ hợp pháp để xác nhận về thông tin cư trú phải được ghi rõ thông tin về nơi cư trú, thời gian sinh sống tại từng nơi cư trú của học sinh tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển để làm căn cứ xác minh học sinh đã thường trú từ 36 tháng liên tục ở vùng tuyển sinh theo quy định (tham khảo Mẫu CT07 ban hành kèm theo Thông tư số 66/2023/TT-BCA ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an, có đính kèm theo Công văn này).

7. Thời gian xét tuyển

- Thực hiện xét tuyển vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 trước khi xét tuyển lớp 6 THCS năm học 2025-2026;
- Thời gian hoàn thành xét tuyển: Trước ngày 31/7/2025.

8. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện tốt những nội dung quy định tại khoản 3, Mục III Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh;
- Tổng hợp kết quả và báo cáo công tác tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 về Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Sở GDĐT trước ngày 05/8/2025; hồ sơ báo cáo gồm:
 - + Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 trên địa bàn huyện.
 - + Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026.
 - + Quyết định phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh và tỷ lệ tuyển sinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương của UBND huyện.
 - + Biên bản làm việc của Hội đồng tuyển sinh.

+ Danh sách học sinh dự tuyển và Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 đã được UBND huyện phê duyệt.

Biên bản làm việc của Hội đồng tuyển sinh, danh sách học sinh dự tuyển sinh và danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026 (theo Mẫu 2 kèm theo Công văn này).

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện có trường PTDTNT THCS thực hiện nghiêm túc hướng dẫn này. Trong quá trình triển khai thực hiện có những vấn đề vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện miền núi (để phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT (để chỉ đạo);
- Các phòng cơ quan Sở (để phối hợp);
- Lưu: VT, KT&KĐCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Thị Thanh

UBND HUYỆN.. ..
Phòng GD&ĐT

(Mẫu 1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN DỰ TUYỂN/TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 6
PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ
Năm học 20... – 20...

Kính gửi: Hiệu trưởng trường,
huyện.....

1. Họ và tên học sinh:..... Giới tính:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
3. Nơi sinh:
4. Có hộ khẩu thường trú:
5. Hiện đang cư trú tại:
6. Đã học hết chương trình Tiểu học tại:
7. Thuộc diện ưu tiên:.....
8. Kết quả học tập năm lớp 5:

a) Kết quả các môn học

Môn học	Tiếng Việt	Toán	Tự nhiên và Xã hội/KH	Lịch sử và Địa lý	Tiếng Anh
Mức độ đạt được					
Điểm KTĐK cuối năm					

b) Mức độ đạt được về các năng lực (*Tự phục vụ, tự quản/Hợp tác/Tự học, giải quyết vấn đề*):.....

c) Mức độ đạt được về các phẩm chất (*chăm học, chăm làm/Tự tin, trách nhiệm/Trung thực, kỉ luật/Đoàn kết, yêu thương*):.....

9. Đăng ký dự tuyển vào lớp 6 trường DTNT THCS

Xác nhận của trường Tiểu học
.....

Ngày tháng năm 20...
Người làm đơn
(Họ, tên, chữ ký)

(Mẫu 2)

UBND HUYỆN
PHÒNG GD&ĐT
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
TUYỂN SINH LỚP 6 PHỔ THÔNG DTNT THCS NĂM HỌC 20...-20...

Hội đồng tuyển sinh trường đã tiến hành làm việc bắt đầu từ
 ... giờ... ngày.... tháng.... năm 20... đếngiờ.....ngày....tháng.... năm 20..., tại

.....
 để xét tuyển sinh

1. Thành viên Hội đồng tuyển sinh:

a) Có mặt:

- Chủ tịch:

- Phó Chủ tịch:

.....

- Thư ký:

.....

- Các uỷ viên:

.....

.....

.....

b) Vắng mặt:

- Tổng số vắng mặt:

- Họ, tên và lý do của người vắng mặt:

.....

.....

.....

2. Nội dung công việc:

a) Thông qua Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh

.....

b) Kiểm tra danh sách và hồ sơ của học sinh đăng ký dự tuyển sinh:

- Tổng số học sinh đăng ký dự tuyển sinh:

Trong đó:

+ Giới tính:; gồm: nam, ... nữ.

+ Số học sinh là người dân tộc thiểu số:

- + Số học sinh là người dân tộc Kinh (nếu có):
- + Độ tuổi: Đúng độ tuổi:, trước tuổi quy định.....
- + Học sinh đã học hết chương trình tiểu học:
- + Học sinh là đối tượng được tuyển thẳng:
- Kết quả kiểm tra điều kiện và hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh:
 - + Số học sinh có đủ điều kiện và hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định:
 - + Số học sinh không đủ điều kiện và hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định:
- Danh sách học sinh dự tuyển vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học 2025-2026:
(Lập Danh sách theo mẫu file Excel, gắn kèm theo Biên bản này)

c) Kết quả tuyển sinh:

Căn cứ vào hồ sơ, điều kiện dự tuyển và chỉ tiêu được giao, Hội đồng đã tiến hành xem xét từng trường hợp để tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học, kết quả như sau:

- Tổng số học sinh đăng ký đủ điều kiện dự tuyển:
- Tổng số chỉ tiêu được giao:
- Tổng số học sinh trúng tuyển:; trong đó: Nam; Nữ.....

Cụ thể:

- + Số học sinh trúng tuyển diện tuyển thẳng:
- + Số học sinh trúng tuyển diện xét tuyển:

Chia theo dân tộc:

- + Số học sinh là người dân tộc thiểu số (ghi rõ từng dân tộc).....
- + Số học sinh là dân tộc Kinh (nếu có):

(Đảm bảo không quá 10% tổng số chỉ tiêu tuyển sinh)

3. Danh sách học sinh được tuyển vào lớp 6 PTDTNT THCS năm học

(Lập Danh sách theo mẫu file Excel, gắn kèm theo Biên bản này)

Biên bản này đã được toàn thể thành viên của Hội đồng tuyển sinh nhất trí thông qua vào hồi ... giờ... ngày.... tháng.... năm 20...

.....ngày tháng năm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

**Họ, tên và chữ ký của
Các thành viên Hội đồng**

[illegible]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Giấy này có giá trị sử dụng đến hết ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ⁽³⁾

Chú thích:

- (1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú;
- (2) Cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân;
- (3) Thủ trưởng cơ quan đăng ký cư trú ký ghi rõ họ tên hoặc ký số hoặc xác nhận bằng hình thức xác thực khác.